

Số: 02/NQ -BDHC-ĐHĐCĐ

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 06 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUÔN ĐƠN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần thủy điện Buôn Đơn;

Căn cứ kết quả biểu quyết, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được tổ chức ngày 01/06/2018;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần thủy điện Buôn Đơn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.935.982.437.146
2	Tổng nguồn vốn	1.935.982.437.146
3	Tổng doanh thu	402.968.518.907
4	Lợi nhuận trước thuế	204.875.738.013
5	Lợi nhuận sau thuế	204.875.738.013
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	5.747

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
I	Lợi nhuận chưa phân phối	205.042.106.511
1	Lợi nhuận còn lại năm 2016	166.368.498
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	204.875.738.013
II	Trích lập các quỹ	2.638.757.380
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% lợi nhuận sau thuế)	2.048.757.380
2	Trích quỹ khen thưởng BĐH	590.000.000
III	Phân phối lợi nhuận	202.403.349.131
1	Trả cổ tức bằng tiền 15%	57.033.573.000
2	Trả cổ tức bằng cổ phiếu tương đương 20% giá trị cổ phiếu đang lưu hành.	76.044.764.000
3	Lợi nhuận để lại bù đắp cho các năm hụt sản lượng	69.325.012.131

Điều 6. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2018.

6.1 Kế hoạch SXKD năm 2018:

Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2018 như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu	279.770,51
2	Lợi nhuận trước thuế	87.802,11
3	Lợi nhuận sau thuế	83.412,01

6.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2018: 83.412,01 triệu đồng.
- Cổ tức 20%.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1,5% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ thưởng của Người quản lý Công ty: 590 triệu đồng.

Điều 7. Thông qua báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017; thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018

7.1 Năm 2017:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số người	Thù lao/tháng	Thực hiện năm 2017
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000	72.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	120.000.000
5	Thư ký Công ty	1	2.000.000	24.000.000
	Cộng			624.000.000

7.2 Năm 2018:

- Thù lao HĐQT, BKS.

STT	Nội dung	Số người dự kiến	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	6.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	3	5.000.000
5	Thư ký Công ty	1	2.000.000

Điều 8. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Điều 9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017.

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% .
Cụ thể như sau:

- **Vốn điều lệ của công ty:** 380.223.820.000 đồng.
- **Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017:**
 - Tên cổ phiếu : Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
 - Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu

- Nguồn vốn phát hành : Từ lợi nhuận sau thuế của Công ty
- Mục đích phát hành : Trả một phần cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 20%
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức : Bổ sung vốn để đầu tư các dự án mới của Công ty.

• **Phương thức phát hành:**

- Tỷ lệ thực hiện quyền : 10:2
 Có nghĩa là cứ mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu thì có 01 quyền. Cứ 10 quyền thì được nhận 2 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ.
 Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 134 cổ phiếu, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu là 10:2 tương đương 20%, cổ đông A nhận được là $134 \times 2 / 10 = 26,8$ cổ phiếu. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì cổ đông A sẽ được 26 cổ phiếu (*phần dư 0,8 cổ phiếu sẽ hủy bỏ*).
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 38.022.382 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành trả cổ tức : 7.604.476 cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu : 456.268.580.000 đồng
- Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức. (Dự kiến phát hành trong năm 2018).

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nội dung như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017 theo phương án nêu trên;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, Báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để được chấp thuận tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk sau khi hoàn tất việc phát hành;
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo vốn mới.

Điều 10. Thông qua chủ trương đầu tư Nhà máy điện mặt trời Buôn Đôn.

Điều 11. Thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty theo mức vốn mới sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với Ông Huỳnh Lin

Điều 13. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2014 – 2019 như sau:

- + Đại hội thống nhất bầu bổ sung 02 thành viên tại Đại hội cổ đông thường niên 2018.
- + Ông Trần Hoài Nam, Ông Lê Hoàng Triều được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019.
- + Danh sách HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019:

- | | | |
|------------------------|---|-----------------|
| 1. Ông Trần Hoài Nam | - | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trần Văn Thọ | - | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Lê Quang Minh | - | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Văn Tuấn | - | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Lê Hoàng Triều | - | Thành viên HĐQT |

Điều 14. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 như sau:

- + Đại hội thống nhất bầu bổ sung 01 thành viên tại Đại hội cổ đông thường niên 2018.
- + Bà Võ Thị Bích Phượng được bầu làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.
- + Danh sách BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019:

- | | | |
|----------------------------|---|------------|
| 1. Ông Vũ Thành Danh | - | Trưởng ban |
| 2. Ông Phạm Quốc Thái | - | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa | - | Thành viên |
| 4. Bà Võ Thị Bích Phượng | - | Thành viên |

487
Y
N
E
N
N
D

Điều 15. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- Lưu: VT, TKCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

